

Phụ lục II
NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH
ĐỐI TƯỢNG VÀ THỦ TỤC TUYỂN SINH HỆ ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TỪ TRÌNH ĐỘ
TCCN LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC – HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC

1. Ngành và chuyên ngành tuyển sinh

Mã chuyên ngành	Tên ngành và chuyên ngành	Mã chuyên ngành	Tên ngành và chuyên ngành
1. Ngành Quản trị kinh doanh (mã ngành 52340101), gồm các chuyên ngành:			
05.01	Thương mại quốc tế	05.04	Quản trị chất lượng
05.02	Quản trị kinh doanh tổng hợp	05.05	QTKD quốc tế
05.03	Quản trị doanh nghiệp	05.06	QTKD thương mại
2. Ngành Tài chính – Ngân hàng (mã ngành 52340201), gồm các chuyên ngành:			
05.07	Tài chính doanh nghiệp	05.10	Ngân hàng
05.08	Tài chính công	05.11	Bảo hiểm
05.09	Tài chính quốc tế		
3. Ngành Kế toán (mã ngành 52340301), gồm các chuyên ngành:			
05.12	Kế toán tổng hợp		
4. Khoa học máy tính (mã ngành 52480101), gồm các chuyên ngành:			
05.13	Công nghệ thông tin		
5. Luật học ((mã ngành 52380101), gồm các chuyên ngành:			
05.14	Luật kinh tế	05.16	Luật kinh doanh quốc tế
05.15	Luật kinh doanh		

Ghi chú: Mã ngành được ghi đúng theo thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/04/2010 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Mã chuyên ngành chỉ là mã quy ước trong tuyển sinh VLVH.

2. Đối tượng và thủ tục tuyển sinh:

1) Đối tượng và điều kiện dự thi

Công dân Việt Nam được thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận và giới thiệu dự tuyển vào chuyên ngành (ghi tại mục III.1), phương thức học (ghi tại mục III.2) và có đủ các điều kiện sau:

a) Đã có bằng Trung cấp chuyên nghiệp đúng với ngành và chuyên ngành đăng ký học do các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cấp, hoặc Bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp của các trường nước ngoài, trường nước ngoài hoạt động hợp pháp ở Việt Nam thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục (theo quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 Ban hành quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở nước ngoài cấp). Hoặc thí sinh có bằng tốt nghiệp TCCN ngành Kế toán, QTKD và Tài chính – Ngân hàng đã học qua chương trình chuyển đổi sau do Trường tổ chức và cấp chứng chỉ của ngành nào được dự thi vào ngành đó.

Chuyển đổi sang ngành	Tên các học phần	Số đơn vị học trình
Kế toán	Nguyên lý Thống kê	3
	Quản trị kinh doanh	3
	Lý thuyết Tài chính tiền tệ	3
	Nguyên lý kế toán	3
	TỔNG CỘNG	12

Chuyển đổi sang ngành	Tên các học phần	Số đơn vị học trình
QTKD	Quản trị nhân lực	3
	Thống kê kinh doanh	3
	Quản trị chất lượng	3
	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3
	TỔNG CỘNG	12
Tài chính – Ngân hàng	Lý thuyết thống kê	3
	Luật kinh tế	3
	Thị trường chứng khoán	4
	Kế toán các tổ chức tín dụng	3
	TỔNG CỘNG	13

c) Có đủ sức khoẻ theo học, không mắc bệnh truyền nhiễm, tâm thần
b) Nộp hồ sơ đúng quy định, đúng thời hạn; Nộp đủ lệ phí tuyển sinh, tự nguyện thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế về tuyển sinh và quá trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của trường

d) Không vi phạm luật và pháp luật của Nhà nước.

2) Thủ tục hồ sơ thi tuyển sinh

(1) Hồ sơ gồm có :

a) Phiếu đăng ký dự thi (Trường in và phát hành theo mẫu của Bộ GD&ĐT) được thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận trong thời gian 6 tháng tính đến ngày thi tuyển;

b) 04 ảnh chân dung cỡ 3x4 cm trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày chụp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi; có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh.

c) Bản chính và Bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp; bản chính và bản sao hợp lệ bằng điểm kèm theo (bản chính kiểm tra xong Trường sẽ trả lại ngay cho thí sinh);

d) 02 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh (Trường dùng phong bì này để gửi giấy báo thi, giấy báo kết quả thi cho thí sinh, vì vậy thí sinh cần ghi rõ, đầy đủ địa chỉ theo quy định của bưu điện)

Tất cả giấy tờ đựng trong phong bì cỡ 25x35cm (theo mẫu thống nhất do trường phát hành)

Trường không nhận hồ sơ nộp không đúng thời hạn, thiếu 1 trong các giấy tờ, thủ tục quy định tại các điểm a, b, c, d ở trên, như: không đúng đối tượng tuyển sinh, chưa có văn bằng hoặc văn bằng chính không đúng mẫu do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành, phô tô lại mẫu hồ sơ, khai không đầy đủ các nội dung, tẩy xoá các nội dung, viết thêm sau khi đã được đơn vị xác nhận, văn bằng tẩy chữa, đập xoá, không rõ ràng, không rõ nguồn gốc cấp phát...

Thí sinh dự tuyển tại các đơn vị phối hợp đào tạo phải nộp 2 bộ hồ sơ giống hệt nhau đúng quy định tại thông báo, nộp tại đơn vị phối hợp đào tạo theo thời gian do Trường và đơn vị phối hợp đào tạo thống nhất quy định.

Thí sinh có đầy đủ các điều kiện quy định tại thông báo này được dự thi (gọi chung là đủ điều kiện dự thi). Trường sẽ có giấy báo thi, trước ngày thi 15 ngày.

(2) Môn thi và hình thức thi tuyển sinh

a) Người có bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp sau thời hạn 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ phải dự thi 3 môn: Một môn cơ bản, một môn cơ sở ngành và một môn chuyên ngành (môn thi cụ thể của từng ngành xem phụ lục kèm theo) do Trường ra đề thi. Hình thức thi tự luận, thời gian thi mỗi môn là 180 phút. Môn thi của các ngành như sau:

TT	Ngành	Chuyên ngành	Môn cơ bản	Môn cơ sở ngành	Môn chuyên ngành
1	Quản trị kinh doanh	1. Quản trị kinh doanh tổng hợp	Toán cao cấp	Quản trị học	Quản trị kinh doanh
		2. Quản trị kinh doanh thương mại	Toán cao cấp	Quản trị học	Kinh tế thương mại
		3. Quản trị nhân lực	Toán cao cấp	Quản trị học	Kinh tế nguồn nhân lực
2	Tài chính Ngân hàng	1. Ngân hàng	Toán cao cấp	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Ngân hàng Thương mại
		2. Tài chính doanh nghiệp	Toán cao cấp	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Tài chính doanh nghiệp
3	Kế toán	Kế toán tổng hợp	Toán cao cấp	Nguyên lý kế toán	Kiểm toán căn bản
4	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin	Toán cao cấp	Nhập môn HTTT quản lý	Nhập môn cơ sở dữ liệu
5	Luật học	Luật Kinh tế	Toán cao cấp	Lý luận nhà nước và pháp luật	Luật hành chính

b) Người có bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp chưa đủ 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp tính đến ngày nộp hồ sơ phải dự thi các môn : Toán, Vật lý và Hóa học; Hình thức thi tự luận, thời gian thi mỗi môn là 180 phút

Trường và đơn vị phối hợp đào tạo có tổ chức ôn các môn thi tuyển sinh cho thí sinh.

3. Thí sinh trúng tuyển

Căn cứ vào: chỉ tiêu; số lượng thí sinh dự thi, chất lượng thi tuyển sinh và những vấn đề liên quan khác, Trường sẽ quyết định điểm chuẩn cho kỳ thi.

Thí sinh có đủ điều kiện dự thi, thi đủ 3 môn theo quy định thuộc diện xét tuyển.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển sẽ được trường thông báo kết quả thi.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển đạt điểm chuẩn quy định thì được trúng tuyển kỳ thi. **Điểm chuẩn tối thiểu (tổng điểm 3 môn thi) là 12,0 điểm trong đó không có môn nào bị điểm 0** (không). Đối với thí sinh dự thi các môn chuyên môn, môn chuyên cơ sở ngành và môn chuyên ngành phải đạt từ 5 điểm trở lên.

Thí sinh trúng tuyển đến nhập học và học tập theo đúng kế hoạch đào tạo của trường.

Filename: Phụ lục II_TCCN_ Năm 2014.doc
Directory: G:\Van ban tuyen sinh nam 2014
Template: C:\Documents and Settings\Administrator\Application
Data\Microsoft\Templates\Normal.dot
Title: Phụ lục I
Subject:
Author: User
Keywords:
Comments:
Creation Date: 2/17/2014 1:44:00 PM
Change Number: 14
Last Saved On: 2/28/2014 3:20:00 PM
Last Saved By: User
Total Editing Time: 56 Minutes
Last Printed On: 3/2/2014 9:09:00 PM
As of Last Complete Printing
Number of Pages: 3
Number of Words: 1,050 (approx.)
Number of Characters: 5,987 (approx.)